TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ TỈNH VĨNH LONG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 110/2023/QĐST-DS	*L, ngày 08 tháng 12 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy: Nguyên đơn ông Trầm Văn Đ, Trầm Văn N, Trầm Thị H, Trầm Văn V, Trầm Kim L, Trầm Văn T, Trầm Thị H1 có đơn xin rút yêu cầu khởi kiện ngày 08/12/2023, được Tòa án nhận trực tiếp cùng ngày là tự nguyện và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn không có yêu cầu phản tố; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu độc lập;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 221/2023/TLST-DS, ngày 20 tháng 10 năm 2023 về việc "*Tranh chấp quyền sử dụng đất"* giữa:

Nguyên đơn:

- Ông **Trầm Văn Đ**, sinh năm 1955.

- Bà **Trầm Thị H**, sinh năm 1967.

- Bà **Trầm Kim L**, sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Số G, khóm E, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- Ông **Trầm Văn N**, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Khóm M, thị trấn C, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

- Ông **Trầm Văn V**, sinh năm 1971.

Địa chỉ: Số F, khóm E, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- Ông **Trầm Văn T**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Tổ A, ấp L,xã T, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- Bà **Trầm Thị H1**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Số C, tổ I, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn:

- Anh **Lê Văn T1**, sinh năm 1995.

- Anh **Lê Văn D**, sinh năm 1972.

- Chị **Lê Ngọc T2**, sinh năm 1979.

- Ông **Lê Văn Q**, sinh năm 1968.

Cùng địa chỉ: Số D, khóm E, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- **Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.**

Địa chỉ: khóm A, thị trấn L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long.

- **Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh V**.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về án phí: Ông Trầm Văn Đ, ông Trầm Văn N được miễn án phí do là người cao tuổi theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án nên không phải hoàn trả án phí cho ông Đ và ông N

Hoàn trả lại cho ông Trầm Văn V số tiền: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000463 ngày 20/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Hoàn trả lại cho bà Trầm Kim L số tiền: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000464 ngày 20/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

Hoàn trả lại cho bà Trầm Thị H số tiền: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000465 ngày 20/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ngô Thị Mai Ka